

Bản án số: 142/2021/HS-PT
Ngày 10-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tài.

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Sang.

Ông Bùi Ngọc Thạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Hồ Minh Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 165/2021/TLPT-HS ngày 20 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị Bạch H1 và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Bạch H1 và Nguyễn Thị H2 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2021/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Bạch H1, sinh năm 1961 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị K (đã chết); có chồng là ông Võ Văn L và có 04 con (lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1988).

Tiền án: ngày 22 tháng 01 năm 2021, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương xét xử về tội “Đánh bạc” và bị tuyên phạt số tiền 25.000.000 đồng tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2021/HS-ST.

Tiền sự: ngày 02 tháng 3 năm 2020, có hành vi đánh bạc tại khu phố B, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương, bị Công an thị trấn P lập biên bản vi phạm hành chính. Trong quá trình Công an thị trấn xác minh tiền án, tiền sự của H1 để làm căn cứ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính hay chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P có thẩm quyền xử lý về hình sự thì ngày 20 tháng 3 năm 2020 H1 tiếp tục có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền tại khu phố C, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương, bị Công an thị trấn P lập biên bản vi phạm hành chính. Ngày 25 tháng 3 năm 2020, Công an thị trấn P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 41/QĐ-

XPVPHC xử phạt số tiền 1.500.000 đồng đối với hành vi đánh bạc của H1 vào ngày 02 tháng 3 năm 2020 và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 63/QĐ-XPVPHC ngày 28 tháng 3 năm 2020 xử phạt số tiền 2.000.000 đồng đối với hành vi đánh bạc của H1 vào ngày 20 tháng 3 năm 2020 (H1 nộp phạt vào ngày 25 tháng 3 năm 2020 và ngày 28 tháng 3 năm 2020, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

Nhân thân:

Ngày 29 tháng 5 năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương xử phạt 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) về tội “Đánh bạc” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2015/HS-ST.

Ngày 02 tháng 3 năm 2017, có hành vi đánh bạc tại ấp T, xã P, huyện P, tỉnh Bình Dương, bị Công an huyện P phát hiện lập biên bản vi phạm quả tang và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 73/QĐ-XPVPHC ngày 08 tháng 6 năm 2017 với số tiền 1.500.000 đồng (chấp hành xong ngày 09 tháng 6 năm 2017). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30 tháng 4 năm 2021 cho đến nay; có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Thị H2, sinh năm 1991 tại tỉnh Bình Thuận; hộ khẩu thường trú: xóm 02, thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở hiện nay: khu phố C, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: thông dịch viên; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị T; tiền án: không, tiền sự: ngày 28 tháng 3 năm 2020 bị Công an thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền phạt 1.500.000 đồng tại Quyết định số 59/QĐ-XPVPHC; chấp hành xong hình phạt ngày 27 tháng 11 năm 2020 nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30 tháng 4 năm 2021 cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Bạch H1: ông Nguyễn Văn N là Luật sư của Văn phòng Luật sư P, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương; có mặt.

Ngoài ra còn có 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 13 tháng 02 năm 2021, Nguyễn Thị Bạch H1, Nguyễn Thị H2 và Lâm N đến nhà Nguyễn Thị P tại tổ 2, khu phố 7, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương chơi tết. Lúc này, P rủ H1, H2 và Lâm N chơi đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Sau đó, H1 đưa cho P 50.000 đồng để P đi mua bài. Sau khi mua bài xong, P lấy một tấm bạt màu xanh có sẵn trải xuống nền nhà khu vực bếp của P rồi tất cả cùng ngồi chơi đánh bạc với hình thức và tỷ lệ thắng thua như sau: có 04 người trực tiếp chơi đánh bạc, trước khi chia bài, mỗi người phải đặt trước số tiền đặt cược của một ván bài là 300.000 đồng, sau đó, người chia bài được 21 lá bài, ba người còn lại được 20 lá bài, số bài còn dư để dưới chiếu bạc để bốc thêm bài. Sau đó người chia

bài đánh lá bài đầu tiên, những người còn lại ai có lá bài giống với lá bài người chia đánh thì đánh xuống, nếu không có thì bốc thêm lá bài ở dưới, rồi đánh tiếp lá bài khác cho những người còn lại đánh, cứ như vậy, nếu bài của ai có hai cặp lá bài cùng màu, cùng loại quân thì gọi là tới quan, sẽ thắng số tiền 60.000 đồng, nếu không có 02 cặp lá bài cùng màu, cùng loại quân thì gọi là tới tron, sẽ thắng số tiền 30.000 đồng. Các đối tượng chơi hết ván bài này đến ván bài khác, khi nào hết số tiền 300.000 đồng của một ván bài thì bỏ thêm số tiền 300.000 đồng để đánh ván bài tiếp theo. P, H1, H2, N đánh bạc đến khoảng 17 giờ 35 phút cùng ngày thì bị Công an thị trấn P phát hiện lập biên bản vi phạm quả tang. Sau đó, Công an thị trấn P chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Bình Dương giải quyết theo thẩm quyền. Qua làm việc P, H1, H2 và N đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền.

Qua điều tra xác định như sau:

Nguyễn Thị Bạch H1 đem theo số tiền khoảng 1.000.000 đồng sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc, khi Công an phát hiện bắt quả tang thì toàn bộ số tiền H1 sử dụng đánh bạc đang để tại chiếu bạc (không rõ thắng, thua số tiền cụ thể bao nhiêu).

Nguyễn Thị H2 đem theo số tiền khoảng 1.000.000 đồng sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc, khi Công an phát hiện bắt quả tang để tiền tại chiếu bạc, không rõ thắng, thua số tiền bao nhiêu.

Nguyễn Thị P đem theo số tiền 425.000 đồng sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc, khi Công an phát hiện bắt quả tang để toàn bộ số tiền tại chiếu bạc, không rõ thắng, thua bao nhiêu tiền.

Lâm N đem theo số tiền 800.000 đồng sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc, khi Công an phát hiện bắt quả tang N bỏ toàn bộ số tiền ra chiếu bạc, không rõ thắng thua số tiền bao nhiêu.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P thu giữ 3.225.000 đồng thu tại chiếu bạc; 05 (năm) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 01 (một) tấm bạt màu xanh.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2021/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, Điều 47, Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 106, 135, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; các Điều 23 và 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Bạch H1, Nguyễn Thị H2 phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bạch H1 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H2 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 26 tháng 6 năm 2021 bị cáo Nguyễn Thị H2 và ngày 02 tháng 7 năm 2021 bị cáo Nguyễn Thị Bạch H1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H2 thay đổi nội dung kháng cáo, đề nghị xử phạt tiền đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến: đơn kháng cáo của các bị cáo được làm trong thời hạn luật định. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của các bị cáo. Bị cáo H1 đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc và bị xét xử về tội đánh bạc, chưa được xóa tiền án, tiền sự nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc thể hiện thái độ xem thường pháp luật, mức hình phạt chưa đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo nhưng tại cấp phúc thẩm không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ hay điều kiện hoàn cảnh mới nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo cũng không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Bị cáo H2 đánh bạc với số tiền không lớn, tổng số tiền các bị cáo đánh bạc dưới 5 triệu đồng; bị cáo phạm tội lần đầu; do có tiền sự về hành vi đánh bạc nên mới đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc nên xử phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục và thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Từ những căn cứ nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H1; chấp nhận kháng cáo của bị cáo H2, áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo H2 với mức hình phạt từ 20 triệu đồng đến 25 triệu đồng.

Luật sư N bào chữa cho bị cáo H1 trình bày nội dung bào chữa: khi Công an bắt quả tang không lập biên bản tại chỗ nên các bị cáo không biết số tiền thu giữ trên chiếu bạc là bao nhiêu. Bị cáo H1 tuổi cao, chồng bị bệnh cần người chăm sóc, con cái ở xa; bị cáo không có mục đích đánh bạc mà chỉ nảy sinh ý định đánh bạc nhất thời, đánh cho vui vào ngày tết; số tiền đánh bạc cũng không lớn; nhận thức pháp luật còn hạn chế. Vì vậy, mức hình phạt Tòa án sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huệ.

Bị cáo H1 thống nhất với ý kiến của người bào chữa.

Bị cáo H2 thống nhất với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục

theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ ngày 13 tháng 02 năm 2021, tại nhà bà Nguyễn Thị P thuộc tổ D, khu phố Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Thị Bạch H1, Nguyễn Thị H2, Lâm N và Nguyễn Thị P thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức bài tứ sắc với tổng số tiền dùng đánh bạc là 3.225.000 đồng.

Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, Nguyễn Thị Bạch H1 có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” và tiền sự về hành vi đánh bạc; Nguyễn Thị H2 có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, tính đến ngày 13 tháng 02 năm 2021, Nguyễn Thị Bạch H1 và Nguyễn Thị H2 chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền. Vì vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị Bạch H1 và Nguyễn Thị H2 đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo H1 và H2 về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi đánh bạc trái phép của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức, các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc sát phạt lẫn nhau được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nhằm lấy tiền, tài sản từ người thua bạc mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo đã bị kết án về tội đánh bạc, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội mới thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình theo quy định của pháp luật.

[4] Bị cáo H1 kháng cáo xin giảm nhẹ và xin hưởng án treo nhưng tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới; bị cáo cũng không đủ điều kiện được phạt tiền hay hưởng án treo theo quy định tại các Điều 35 và 65 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là phù hợp nên kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[5] Đối với kháng cáo của bị cáo H2, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: hành vi đánh bạc của bị cáo H2 chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự, nhưng do bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc nên mới đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Như vậy, hành vi bị cáo H2 thực hiện được xem như là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, việc đánh bạc không phải là nguồn thu nhập chính cho bản thân, gia đình của bị cáo; suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Cân nhắc tính chất của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo, nhận thấy Tòa án cấp

sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là quá nghiêm khắc. Việc không áp dụng hình phạt tù mà chuyển sang hình phạt tiền cũng không gây nguy hiểm cho xã hội; đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo; đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng pháp luật của Nhà nước đối với người phạm tội lần đầu biết ăn năn, hối cải; đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong xử lý người phạm tội. Vì vậy, kháng cáo của bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[6] Riêng bà Nguyễn Thị P và bà L lần đầu vi phạm và số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính.

[7] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[8] Ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Huệ không phù hợp nên không được chấp nhận.

[9] Án phí phúc thẩm: kháng cáo của bị cáo H1 không được chấp nhận nên bị cáo H1 phải chịu theo quy định; kháng cáo của bị cáo H2 được chấp nhận nên bị cáo H2 không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Bạch H1. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2021/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Nguyễn Thị Bạch H1:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Bạch H1 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38 và 58 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bạch H1 07 (bảy) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H2. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2021/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Nguyễn Thị H2:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H2 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H2 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

3. Án phí hình sự phúc thẩm

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Thị Bạch H1 phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo Nguyễn Thị H2 không phải chịu.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân huyện P (2);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện P;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện P;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an huyện P (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (3);
- Tổ Hành chính tư pháp (2);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, LTH, 16.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Tài